

Số: 42/2019/QĐST-HNGĐ

Tam Dương, ngày 30 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 58,81,82,83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23/7/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 159/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 23/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Kim H, sinh năm 1993;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990;

Cùng nơi cư trú: Thôn VS, xã VH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Phùng Thị Kim H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 11/7/2014.

Anh Nguyễn Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Gia M, sinh ngày 12/3/2012.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H, anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị H tự nguyện nộp án phí, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0002776 ngày 11/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương. Chị H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hoài